

Số: 125/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Giang, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2020 giữa nguyên đơn bà Hà Thị B và bị đơn Lê Văn T (Tức Lê Trung H); Địa chỉ: Cùng trú tại SN 19, đường N, tổ 4, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7, Điều 26; điểm b, d, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị B;

Bị đơn: Ông Lê Văn T (Tức Lê Trung H);

Địa chỉ: Cùng trú tại SN 19, đường N, tổ 4, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Thịnh: Bà Viên Thị V;

Luật sư - Văn phòng Luật sư Phạm Thị L và các cộng sự.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên cụ thể:

+ Ông Lê Văn T (tức Lê Trung H) được quyền sử dụng thửa đất số 72, tờ bản đồ số 17, diện tích 85,8m², mục đích sử dụng đất ở, thời hạn sử dụng đất lâu dài, được cấp GCNQSDĐ số 669208, do UBND thị xã Hà Giang (nay là UBND thành phố H) tỉnh Hà Giang cấp ngày 23/6/2004 mang tên hộ ông Lê Văn T và sở hữu ngôi nhà xây 03 tầng trên thửa đất tại tổ 11 (nay là tổ 4), phường T, thành phố

H, tỉnh Hà Giang và 01 xe ô tô nhãn hiệu VIOS BKS 23A 01856 mang tên ông Lê Văn T.

+ Ông Lê Văn T (tức Lê Trung H) có trách nhiệm thanh toán trả tiền cho bà Hà Thị B số tiền 800.000.000đ (*Tám trăm triệu đồng*) tiền chênh lệch giá trị tài sản (Đã thi hành xong theo biên bản giao nhận tiền ngày 15/9/2020).

- Về công nợ chung: Không có, không giải quyết.

- Về chi phí thẩm định, định giá: Bà Hà Thị B tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) (Đã thi hành xong)

- Về án phí: Bà Hà Thị B tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0002033, ngày 11 tháng 3 năm 2020.

Trả lại bà Hà Thị B 14.475.000.đ (*Mười bốn triệu bốn trăm bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPH;
- THA thành phố H;
- TAND tỉnh HG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Thị Nghị